

BẢNG ĐIỂM TỔNG HỢP LỚP TMT22B1
HỌC KỲ II NĂM HỌC 2023-2024

STT	MSHS	Họ và tên		Ngày sinh	Thiết kế và kỹ thuật thi công mạng(5)	Thiết kế, thi công lắp đặt camera an ninh(3)	Thực tập tốt nghiệp(3)	Điểm TB	Xếp loại
1	2254801022205	Lâm Triệu	An	08/09/2007	6.3	5.9	5.0	5.8	Trung bình
2	2254801022206	Đinh Thành Hải	Âu	07/06/2000	7.7	7.8	5.0	7.0	Khá
3	2254801022207	Dương Gia	Bảo	23/10/2007	7.4	6.8	6.0	6.9	Trung bình
4	2254801022209	Trần Ngô	Bảo	28/08/2007	7.9	7.3	5.0	6.9	Trung bình
5	2254801022210	Trịnh Gia	Bảo	28/12/2007	8.6	7.8	7.0	7.9	Khá
6	2254801022212	Nguyễn Chí	Dương	16/09/2007	7.0	7.1	6.6	6.9	Trung bình
7	2254801022214	Nguyễn Thành	Đạt	03/12/2007	0.0	0.0	0.0	0.0	Yếu
8	2254801022215	Trần Vinh	Hiền	30/11/2007	2.3	2.3	0.0	1.7	Yếu
9	2254801022216	Trần Thanh	Hiếu	25/11/2007	7.1	6.7	5.0	6.4	Trung bình
10	2254801022217	Lê Đại	Hỷ	27/05/2007	7.0	6.5	6.0	6.6	Trung bình
11	2254801022218	Huỳnh Vĩ	Khang	24/02/2007	2.1	2.4	0.0	1.6	Yếu
12	2254801022219	Trần Hoàng	Khang	14/10/2007	8.2	6.5	5.0	6.9	Trung bình
13	2254801022220	Nguyễn Minh	Khôi	23/09/2007	7.3	7.0	6.0	6.9	Trung bình
14	2254801022221	Đặng Quốc	Kiệt	23/10/2007	2.1	2.6	0.0	1.7	Yếu
15	2254801022222	Lê Nguyễn Hoài	Minh	10/05/2007	8.4	6.2	7.0	7.4	Khá
16	2254801022223	Lâm Hữu	Nghĩa	25/12/2007	8.9	7.4	5.0	7.4	Khá
17	2254801022224	Nguyễn Trường	Phát	02/06/2007	6.6	7.3	5.0	6.4	Trung bình
18	2254801022227	Đỗ Trọng Minh	Tâm	01/08/2007	7.8	7.6	5.0	7.0	Khá
19	2254801022230	Âu Bảo	Toàn	30/05/2007	7.8	8.6	5.0	7.3	Khá
20	2254801022231	Trần Minh	Triết	29/08/2007	0.0	0.0	0.0	0.0	Yếu
21	2254801022232	Trịnh Tuấn	Vũ	12/09/2007	8.5	8.5	8.0	8.4	Giỏi

TL. HIỆU TRƯỞNG
TP. Đào tạo

Châu Đốc, ngày 15 tháng 07 năm 2024
Người lập bảng

Ths. Trần Thanh Dũng

Trần Quốc Thái